

Hai em bé

Từ ngày vào chiến trường B2 đến ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng, đời lính trận của tôi có rất nhiều kỷ niệm, trong đó có hai kỷ niệm về hai lần gặp gỡ thoáng qua với hai em bé, tuy đơn sơ mà tôi còn nhớ mãi.

Kỷ niệm thứ nhất vào khoảng cuối mùa khô năm 1974. Bấy giờ tôi là A trưởng thông tin vô tuyến điện của DI, E207, QK8. Lúc đó chúng tôi sử dụng máy PRC25 của Mỹ. Nhận lệnh của cấp trên, tiểu đoàn thành lập một tổ săn diệt xe tăng và thiết giáp của chiến đoàn 25 Ngụy quân Sài Gòn. Biên chế tổ săn diệt rất gọn nhẹ để dễ cơ động, gồm một số tay súng, hai trinh sát và hai lính thông tin, do tham mưu trưởng tiểu đoàn trực tiếp chỉ huy. Từ một phum sóc thuộc tỉnh Sroiveng, chúng tôi vượt qua sông Trăng biên giới, tiến sâu vào vùng 4 chiến thuật. Qua được con sông thì trời đã sập hoàng hôn. Cả một vùng đất bao la hiện ra trước mặt. Ngút ngát đồng ruộng vàng úa, vàng xẫm trong nắng quái. Biết Ba Gò ở đâu mà tìm. Chúng tôi đành cứ nhắm theo hướng trên bản đồ mà đi tới. Không ngờ giữa đồng không mông quạnh, chúng tôi gặp được một bé gái ngồi vắt vẻo trên lưng trâu.

Tay trinh sát ngoắt hỏi:

- Ê nhỏ! Biết Ba Gò lối nào không mậy?

Cô bé chừng mười ba, mười bốn tuổi, từ lưng trâu tụt xuống, khuyển hai tay chống nạnh, nghênh mặt trả lời:

- Người ta vậy mà nhỏ!

Với ai không biết, với tôi, chỉ chừng đó là đủ nhớ đời. Ngôn ngữ độc đáo quá trời. Cái chữ "vậy" gọn lỏn ấy là đại từ thay thế cho hết thảy cái bi cao, bi to, bi nặng... nghe mức lỗ tai. Mà không chỉ có bi nhiêu. Nó còn hàm chứa trong đó cái tánh khí ngang tàng, mạnh mẽ, không nhún sợ của khẩu khí con người ở một miền đất mệnh mông bát ngát hai mùa mưa nắng.

Khi chúng tôi xuống giọng, đổi cách xưng hô, cô bé mới nói:

- Tui là con du kích đảng hoàng! Hồng dám nhỏ à ghen!

Ra là vậy! Đảng mình với nhau cả. Ai cũng góp phần kháng chiến chống ngoại xâm, sao lại còn căm cố phân biệt lớn nhỏ.

Kỷ niệm thứ hai là kỷ niệm về một bé gái chừng năm, sáu tuổi, tôi gặp ở lộ 4 vào buổi chiều lịch sử mừng 1 tháng 5 năm 1975. Bấy giờ tôi là trung đội trưởng. Trung đội chúng tôi ngồi trên xe GMC thu được của quân lực Sài Gòn. Đoàn xe chúng tôi chạy đổ về miền Tây. Dọc đường, xe và người xuôi ngược nườm nượp. Đông nhất là đồng bào. Đồng bào từ các thôn ấp kéo nhau chạy tràn ra mặt lộ, đứng vỗ tay hoan hô bộ đội giải phóng rầm trời. Có lẽ rất nhiều người còn chạy ra

với hy vọng đón con em là lính Ngụy trở về. Nhìn cảnh ấy, lòng tôi không khỏi rưng rưng, trào dâng trăm ngàn cảm xúc khó tả.

Bất chợt tôi nhận ra em bé. Em bận bộ đồ bằng thứ vải hoa rẻ tiền vẫn quen thuộc vào lúc bấy giờ. Em chạy cuống quýt trên bờ ruộng, tay phải cầm một lá cờ đỏ bằng giấy. Em vừa chạy vừa vấp té. Không hiểu sao trên cái bờ ruộng nhuốm đẫm ráng chiều đỏ lựng ấy chỉ có một mình em bé. Bởi vậy, chúng tôi ai cũng nhìn thấy em. Tất cả chúng tôi trên xe đều đứng lên, huơ cao tiểu lên AK lên trời. Có lẽ em bé nhìn thấy. Hình như em càng ráng sức chạy nhanh hơn, càng cuống quýt hơn. Người em cúi nghiêng về phía trước. Lá cờ nhỏ xíu cũng cúi về phía trước. Đầu em ngẩng cao. Người em như rướn lên. Lá cờ trên tay của em vẫy lia lịa. Mãi nhìn chúng tôi, vấp ngã lần nữa ngay sát mép lộ. Khi em đứng dậy thì chiếc cán cờ, có lẽ làm bằng que tre nhỏ, đã gãy. Em bé chỉ còn chiếc cán cờ cụt lủn trong tay. Không hề biết điều đó, em bé chìm trong ráng đỏ nắng chiều, vẫn huơ rồi rút lá cờ nhỏ xíu của mình.

Khi chiếc xe của chúng tôi lướt ngang, cúi xuống, tôi nhận rõ gương mặt rạng ngời của em đẫm nước mắt. Lần này, tôi lại cảm nhận một điều mới mẻ nữa: Những giọt nước mắt của em bé lúc bấy giờ, cũng là đại từ thay thế cho tất cả những gì em bé mừng vui, đón chào, tin tưởng và hy vọng.

Ôi là những giọt nước mắt của con người! Tôi sẽ không bao giờ quên được!

(Báo Văn nghệ)